

*Thành phố Lai Châu, ngày 03 tháng 9 năm 2020*

Số: 77/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà 021, đường S, Tổ 5, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số nhà 021, đường S, Tổ 5, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toá án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Ngọc H và anh Hoàng Văn L.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Ngọc H và anh Hoàng Văn L đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** Chị Nguyễn Ngọc H và anh Hoàng Văn L có 01 con chung tên là cháu Hoàng Minh T, sinh ngày 16/9/2016. Sau khi ly hôn chị H và anh L thỏa thuận như sau:

+ Chị Nguyễn Ngọc H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên là Hoàng Minh T, sinh ngày 16/9/2016 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hoàng Văn L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở anh Long thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, các khoản nợ, cho vay chung, chị Nguyễn Ngọc H và anh Hoàng Văn L tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Nguyễn Ngọc H và anh Hoàng Văn L mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị H tự nguyện nộp thay anh L số tiền 75.000 đồng, anh L nhất trí. Tổng cộng chị H phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Ngọc H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0000485 ngày 28/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Vân Anh**